| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**KHU VỰC 5 – HÀ NỘI** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
| Số: 31/2026/QĐST-KDTM | *Hà Nội, ngày 21 tháng 5 năm 2026* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án và Danh mục án phí, lệ phí Toà án kèm theo;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 13 tháng 5 năm 2026 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 18/2025/TLST-KDTM ngày 03 tháng 4 năm 2026;

## XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành ngày 13 tháng 5 năm 2026 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**I. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự**:

- **Nguyên đơn:** Công ty Cổ phần công nghệ V *(gọi tắt là công ty Viteq)*; MST: 0102346631 địa chỉ trụ sở phòng 201, x, số 97 x, phường x thành phố Hà Nội, Đại diện theo pháp luật: ông Trần Ngọc Tiến, chức vụ: Giám đốc. Đại diện theo uỷ quyền: ông Đặng Hoàng Dũng, chức vụ: Giám đốc công ty luật TNHH Thương mại và đầu tư ( theo giấy uỷ quyền ngày 08/08/2025 của Công ty cổ phần công nghệ V). Người được uỷ quyền lại tham gia tố tụng: anh Hoàng Tiến Dũng *(theo giấy uỷ quyền ngày 08/08/2025 của Công ty Luật TNHH Thương mại và đầu tư)*

- **Bị đơn:** Công ty cổ phần đầu tư T *(gọi tắt là công ty T)*; MST: 5700705276, địa chỉ Số 17 No06 KĐT mới x, đường x, phường x, thành phố Hà Nội. Đại diện theo pháp luật: ông Vũ Quang Huy, chức danh: Tổng Giám đốc. Người đại diện theo ủy quyền của ông Huy là ông Lê Văn Quang, chức danh: Phó tổng giám đốc.

**II. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

**1.** Xác nhận việc giao kết Hợp đồng số 2007/HĐKT/CNQNI-VT về việc Công ty Viteq thực hiện cung cấp, thi công lắp đặt phần điện cao thế, điện hạ áp,

trạm biến áp, thiết bị điện chiếu sáng, điện ngoài nhà công trình Bệnh viện Cẩm Phả ngày 20/10/2018 và việc giao kết Hợp đồng số 0905/HĐKT/CNQNI-V về việc Viteq thực hiện cung cấp, thi công lắp đặt phần điện cao thế, điện hạ áp, trạm biến áp, thiết bị điện chiếu sáng, điện ngoài nhà công trình Bệnh viện Hải Hà ngày 09/5/2019 giữa Công ty Cổ phần Công Nghệ V ("*Viteq*") và Công ty Cổ phần Đầu tư T - Chi nhánh Quảng Ninh I (MSDN: 5700705276-005; địa chỉ: Tổ 2, khu 8, Cái Dăm, Phường Bãi Cháy, tỉnh Quảng Ninh) ("*T Quảng Ninh*") là hoàn toàn tự nguyện, đảm bảo yêu cầu về chủ thể tham gia giao kết, có nội dung và hình thức phù hợp quy định pháp luật, nên có hiệu lực pháp luật, có giá trị áp dụng đối với các bên tham gia giao kết.

**2.** Xác nhận Công ty Viteq đã hoàn thành các công việc theo quy định của 02 Hợp đồng trên. Công ty Viteq và T Quảng Ninh đã tiến hành lập biên bản nghiệm thu, thanh toán, biên bản xác nhận công nợ để xác định công nợ còn lại của Công ty T sau mỗi đợt thanh toán cho Công ty Viteq.

**3.** Xác nhận tạm tính đến hết ngày 13/05/2026, công ty T còn nợ công ty Viteq tổng số tiền là 3.106.314.761 VNĐ *(Ba tỷ, một trăm linh sáu triệu, ba trăm mười bốn nghìn, bảy trăm sáu mươi mốt đồng)*, trong đó: Nợ gốc là: 2.485.289.319 VNĐ; Lãi chậm trả: 621.025.442 VNĐ.

**4.** Xác nhận cách tính lãi của Công ty Viteq là phù hợp với quy định của pháp luật nên có hiệu lực pháp luật, có giá trị áp dụng bắt buộc đối với các bên tham gia giao kết.

**5.** Xác nhận Công ty Viteq và Công ty T thống nhất thỏa thuận về phương án trả nợ như sau:

5.1. Công ty T có nghĩa vụ thanh toán toàn bộ khoản nợ gốc là 2.485.289.319VNĐ cho Công ty Cổ phần Công Nghệ V trước ngày 30/11/2026, lộ trình cụ thể như sau:

- Đợt 1: Chậm nhất trước ngày 15/07/2026: Công ty T phải thanh toán tối thiểu 500.000.000 VNĐ cho công ty Viteq
- Đợt 2: Chậm nhất trước ngày 31/08/2026: Công ty T phải thanh toán tối thiểu 500.000.000 VNĐ cho công ty Viteq
- Đợt 3: Chậm nhất trước ngày 30/09/2026: Công ty T phải thanh toán tối thiểu 500.000.000 VNĐ cho công ty Viteq.
- Đợt 4: Chậm nhất trước ngày 31/10/2026: Công ty T phải thanh toán tối thiểu 500.000.000 VNĐ cho công ty Viteq.
- Đợt 5: Chậm nhất trước ngày 30/11/2026: Công ty T phải thanh toán nốt số tiền nợ gốc còn lại cho công ty Viteq.

5.2. Về tiền nợ lãi:

Trường hợp Công ty Cổ phần Đầu tư T hoàn thành việc thanh toán toàn bộ số tiền nợ gốc cho Công ty Cổ phần Công Nghệ V theo đúng lộ trình thanh toán như trên thì Công ty Cổ phần Công Nghệ V phải miễn toàn bộ tiền lãi chậm trả cho Công ty T tạm tính đến ngày 13/05/2026 là 621.025.442 VNĐ và toàn bộ lãi phát sinh trên dư nợ gốc chưa thanh toán từ ngày 13/5/2026 đến hết 30/11/2026.

Trường hợp Công ty Cổ phần Đầu tư T vi phạm bất kỳ đợt thanh toán nào của lộ trình thanh toán thì Công ty Cổ phần Đầu tư T phải thanh toán toàn bộ tiền nợ gốc chưa thanh toán và toàn bộ tiền lãi chậm trả là 621.025.442 VNĐ đến trước ngày 31/12/2026, đồng thời Công ty Cổ phần Đầu tư T phải thanh toán toàn bộ tiền lãi phát sinh (10%) trên số tiền nợ gốc chưa thanh toán đến thời điểm thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.

**6.** Về án phí sơ thẩm: Công ty Cổ phần Đầu tư T phải chịu toàn bộ án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là 47.063.000 đồng (*Bằng chữ: Bốn mươi bảy triệu không trăm sáu mươi ba nghìn, một trăm bốn mươi ba đồng*)

Hoàn trả Công ty Cổ phần Công Nghệ V số tiền 46.209.138 đồng *(Bốn mươi sáu triệu, hai trăm linh chín nghìn, một trăm ba mươi tám đồng)* tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí ký hiệu BLTU/26E số: 0007641 ngày 31/03/2026 tại Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội.

**7.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**8.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***
*- VKSND Khu vực 5 – Hà Nội;*
*- Phòng THADS Khu vực 5 – Hà Nội;*
*- Các đương sự;*
*- Lưu hồ sơ vụ án.*

**THẨM PHÁN**

**Tạ Thị Ngân**